

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 05-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Bích Hào;

Ông Trịnh Văn Trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lịch - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn S (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 13 tháng 4 năm 1986 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H1 (đã chết) và bà Lương Thị H2 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 06/2014/HSST ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2020 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Chu Đức P. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn S nghiện chất ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 28/10/2020, Hà Văn S đi đến khu vực Bưu điện thị trấn Đ, huyện C2, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm mua chất ma túy để sử dụng. Hà Văn S gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ), Hà Văn S nhờ người đàn ông này đi mua hộ 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền ma túy, người đàn ông cầm 500.000 (năm trăm nghìn) đồng của Hà Văn S, đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Hà Văn S 01 (một) gói ma túy. Hà Văn S nhận lấy gói ma túy rồi đi về nhà và đem gói ma túy ra sử dụng một phần; phần còn lại gói thành 02 (hai) gói trong đó có 01 (một) gói giấy kẹo cao su màu xanh, có dòng chữ DOUBLEMINT và 01 (một) gói nilon màu xanh có dòng chữ Trung Quốc; Hà Văn S cho cả hai gói ma túy vào 01 (một) túi nilon màu trắng. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 29/10/2020, khi Hà Văn S lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tổ công tác đã tạm giữ của Hà Văn S gồm: 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói giấy kẹo cao su màu xanh, có dòng chữ DOUBLEMINT bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy và 01 (một) gói nilon màu xanh có dòng chữ Trung Quốc bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, tất cả được niêm phong trong một phong bì thư ghi chữ “QT HÀ VĂN S”; số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng được niêm phong trong phong bì có ghi chữ “TIỀN HÀ VĂN S”.

Tại Kết luận giám định số 313/KL-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng có trong phong bì thư ghi chữ “QT HÀ VĂN S” gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,730 gam (đã trừ bì)”.

Tại Kết luận giám định số 381/KLGD-PC09 ngày 02/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 2.000.000đ (hai triệu đồng) trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật”.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 14/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn S từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu

tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được để trong một phong bì niêm phong và toàn bộ vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo 2.000.000 (hai triệu) đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/10/2020, tại thôn C1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang Hà Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,730 gam (đã trừ bì), với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì để phục vụ cho việc sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Năm 2014, bị cáo bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi ra tù, không lấy đó làm bài học để sửa đổi, rèn luyện bản

thân mà lại sử dụng và nghiện ma túy từ năm 2018 cho đến nay, điều này thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 03/12/2020 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, không có thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được để trong một phong bì niêm phong ghi chữ “QT HÀ VĂN S” và toàn bộ các vỏ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không sử dụng được. Trả lại cho bị cáo 2.000.000 (hai triệu) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông đi mua ma túy hộ bị cáo, bị cáo không biết họ, tên và địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được, do đó không có căn cứ xem xét trong vụ án này.

[13] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản

1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,663 gam Heroine) được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, có ghi chữ “QT HÀ VĂN S” và toàn bộ các vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Hà Văn S số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, có ghi chữ "TIỀN HÀ VĂN S".

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/12/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liễu Thị Hạnh